

TỜ TRÌNH

Về việc chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ trên địa bàn huyện Đầm Dơi để thực hiện Dự án xây dựng Nhà máy điện gió Cà Mau 1A

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 07/10/2019 của Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Cà Mau.

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và căn cứ kết quả rà soát thực tế, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ, cụ thể như sau:

I. Tình hình chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn

1. Tổng chỉ tiêu đất trồng đất rừng phòng hộ được chuyển mục đích sử dụng trên địa bàn theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt:

- Cấp tỉnh theo Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 07/10/2019 của Chính phủ.

Diện tích đất rừng phòng hộ theo Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 được duyệt là 33.973,00ha (đã trừ 2.551ha rừng phòng hộ ven biển bị sạt lở giai đoạn 2015-2020), thực hiện đến năm 2020 được 31.907,10ha, thấp hơn 2.065,90ha và đạt 93,92% so với chỉ tiêu được duyệt. Nguyên nhân là do kiêm kê đất hạ tầng giao thông, kênh rạch, đất trồng cây lâu năm trong lâm phần nhưng không tính vào diện tích đất rừng phòng hộ.

Diện tích đất rừng phòng hộ chuyển sang đất phi nông nghiệp được duyệt là 1.181ha, thực hiện đến năm 2020 được 486ha, đạt 41,15% so với chỉ tiêu được duyệt.

- Huyện Đầm Dơi và Xã Nguyễn Huệ không có chỉ tiêu diện tích đất rừng phòng hộ chuyển sang đất phi nông nghiệp được phê duyệt.

2. Kết quả thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ

2.1. Những kết quả đạt được

Theo quy định về thành phần hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường còn mới và nhiều nội dung, nên việc chuẩn bị hồ sơ, tài liệu của UBND huyện Đầm Dơi chưa đáp ứng kịp thời theo **Bảng 01, 02** kèm theo Thông tư, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ bổ sung sau khi ban hành Nghị quyết để lưu hồ sơ.

2.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại một số đơn vị cấp huyện còn mang tính định hướng, chưa sát với thực tế nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Dự báo nhu cầu sử dụng đất của một số ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội vượt quá so với nhu cầu, chưa phù hợp với thực tiễn của địa phương, làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp.

- Các quy hoạch chuyên ngành (giao thông, xây dựng, nông nghiệp, công thương...) chưa được nghiên cứu xây dựng và thực hiện đồng bộ với quy hoạch sử dụng đất, dẫn đến khó khăn, hạn chế trong việc triển khai, thực hiện các dự án. Sau khi quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh được cấp thẩm quyền phê duyệt, trường hợp có phát sinh một số công trình, dự án trọng điểm của tỉnh thì việc điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất trong Quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh rất khó thực hiện, vì phải đảm bảo điều kiện tại điểm c khoản 2 Điều 7 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: "Trong trường hợp cần thiết mà phải thay đổi về quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình trong cùng một loại đất nhưng không làm thay đổi về chỉ tiêu và khu vực sử dụng đất theo chức năng sử dụng trong quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân cùng cấp thông qua, chỉ đạo cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện để tổ chức thực hiện". Thực tế, các công trình, dự án mới phát sinh cần bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất sẽ làm thay đổi chỉ tiêu sử dụng đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng sử dụng đất trong quy hoạch nên không đủ điều kiện để UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh chấp thuận thông qua.

II. Đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ để thực hiện Dự án xây dựng Nhà máy điện gió Cà Mau 1A.

1. Căn cứ đề xuất việc chuyển mục đích sử dụng đất

1.1. Nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ để thực hiện dự án

Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A, được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 và Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2020. Đối với hạng mục tuyến cáp ngầm, cầu cảng và đường vào Nhà quản lý vận hành của Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A, với diện tích thu hồi đất là 4,81ha, diện tích chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ 1,57ha được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 09/12/2021. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, chủ đầu tư thay đổi phương án thi công đường vào Nhà quản lý, vận hành chuyển từ vận chuyển bằng đường bộ sang vận chuyển bằng đường sông (đào kênh vận chuyển), bỏ hạng mục cầu cảng.

Việc thay đổi phương án thi công làm thay đổi vị trí, diện tích thu hồi thực hiện dự án từ 0,54ha (đất rừng sản xuất, nay xác định lại là rừng phòng hộ, diện tích 0,08ha; đất trồng cây lâu năm 0,15ha; đất phi nông nghiệp 0,31ha) giảm xuống còn diện tích 0,43ha, đất rừng phòng hộ, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1808/QĐ-UBND ngày 17/9/2021. Do đó, nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ đối với phần điều chỉnh của dự án này là 0,43ha.

1.2. Căn cứ pháp lý của việc chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ

Theo điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

1.3. Sự phù hợp của việc sử dụng đất thực hiện dự án về vị trí, diện tích, loại đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt

a) Trong thời gian Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 chưa được phê duyệt thì đánh giá việc chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ để thực hiện Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A so với chỉ tiêu quy hoạch chưa thực hiện hết của kỳ quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đến 2020 (tính đến thời điểm lập Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường) theo quy định tại khoản 8 Điều 49 Luật Đất đai (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch), cụ thể:

- Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến 31 tháng 12 năm 2020: Diện tích đất rừng phòng hộ chuyển sang đất phi nông nghiệp được duyệt là 1.181ha, thực hiện đến năm 2020 được 486ha, đạt 41,15% so với chỉ tiêu được duyệt.

- Đánh giá vị trí, diện tích, loại đất hiện trạng khu vực thực hiện dự án, loại đất quy hoạch khu vực thực hiện dự án và tên dự án theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt:

Vị trí đất xin điều chỉnh của dự án nêu trên chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Nguyên nhân: Do diện tích xin chuyển mục đích sử dụng đất là diện tích mới phát sinh do thay

đôi phương án thi công, phải điều chỉnh vị trí của hạng mục đường vào Nhà quản lý vận hành (trạm biến áp) thuộc Dự án xây dựng Nhà máy điện gió Cà Mau 1A.

b) Trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 chưa được phê duyệt thì đánh giá việc chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ để thực hiện Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A so với chỉ tiêu quy hoạch chưa thực hiện hết của kỳ quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến 2020 (*tính đến thời điểm lập Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường*); so với hồ sơ lập Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 đang thực hiện (vị trí, diện tích, loại đất và tên dự án nếu có).

Hiện nay điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 cấp huyện đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và được kết thúc khi Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 cấp huyện được cấp thẩm quyền phê duyệt, hiện nay Ủy ban nhân dân cấp huyện đang lập Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030, chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt. Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi cập nhật vào Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021- 2030 trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

c) Trong thời gian Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện của năm đang xin chuyển mục đích chưa được phê duyệt, điều chỉnh thì đánh giá so với Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện của năm trước đã được phê duyệt (vị trí, diện tích, loại đất và tên dự án).

Kế hoạch sử dụng đất hàng năm, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 7 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, được sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ, trường hợp bổ sung công trình, dự án mà phải thu hồi đất theo quy định thì phải được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trước khi cập nhật, bổ sung vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, do đó khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi cập nhật vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 theo quy định.

1.4. Sự phù hợp của việc sử dụng đất thực hiện dự án với quy hoạch các ngành, lĩnh vực khác

Dự án phù hợp với quy hoạch Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Cà Mau giai đoạn đến năm 2020, có xét đến năm 2030 và Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Cà Mau giai đoạn 2016 - 2025 có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110KV, được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 1402/QĐ-BCT ngày 11 tháng 4 năm 2016 và Quyết định số 4218/QĐ-BCT ngày 24 ngày 10 tháng 2016.

2. Đề xuất chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư

Tên Dự án	Vị trí thực hiện dự án	Diện tích đất thực hiện dự án (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A	Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi	21,814	0,43	- Quyết định số 1808/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

Về thành phần hồ sơ chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất, theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, có hiệu lực ngày 01/9/2021, gồm: *“Quyết định chủ trương đầu tư, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất và phương án trồng rừng thay thế hoặc phương án nộp tiền trồng rừng thay thế”*; qua đối chiếu quy định, thiếu thành phần hồ sơ là *“phương án trồng rừng thay thế hoặc phương án nộp tiền trồng rừng thay thế”*, mà đối với thành phần hồ sơ này phải căn cứ vào Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (quy định tại Điều 4 Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Do hiện nay dự án đang triển khai, nếu thực hiện theo Thông tư nêu trên, để chủ đầu tư hoàn thành thủ tục thuê đất triển khai thực hiện dự án phải thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh 02 lần, dẫn đến dự án trễ tiến độ; đồng thời quy định về thành phần hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường còn mới và nhiều nội dung, nên việc chuẩn bị hồ sơ, tài liệu của sở, ngành có liên quan và huyện Đầm Dơi chưa đáp ứng kịp thời theo quy định.

Vì vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho phép bổ sung thành phần hồ sơ theo Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sau khi Nghị quyết về chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác được thông qua để lưu trữ hồ sơ.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua (Đính kèm theo Dự thảo Nghị quyết điều

chính, bổ sung Danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 tỉnh Cà Mau của Hội đồng nhân dân tỉnh)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD và các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLDD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Văn Minh

Phan Văn Minh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI**

Số: 219 /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đàm Dơi, ngày 07 tháng 10 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v xin điều chỉnh danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất rừng và bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất huyện Đàm Dơi năm 2021

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau;
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cà Mau.

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, ban hành Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Đàm Dơi;

Căn cứ Quyết định số 1808/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (*cấp lần đầu: ngày 05/3/2019; điều chỉnh lần thứ 02: 17/9/2021*).

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 305/BC-SKHĐT ngày 03/9/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A;

Trên cơ sở Công văn số 435/CM1A-BQL ngày 28/9/2021 của Công ty năng lượng Cà Mau 1A về việc bổ sung danh mục thu hồi đất và rừng 2021 đường vào trạm biến áp Nhà máy điện gió Cà Mau 1A.

Theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau phê duyệt, Danh mục Dự án thu hồi đất: Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (*hạng mục: Tuyến cáp ngầm, cầu cảng và đường vào nhà quản lý vận hành diện tích 4,81ha*) và Danh mục chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020 của tỉnh Cà Mau: Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (*Hạng mục: Tuyến cáp ngầm, cầu cảng và đường vào nhà quản lý vận hành diện tích 1,57 ha đất rừng phòng hộ*). Theo Báo cáo thẩm định số 305/BC-SKHĐT ngày 03/9/2021 có nêu phương án vận chuyển thiết bị vào Trạm biến áp bằng đường bộ, diện tích dự án bị ảnh hưởng 5.400m², trong đó có 800m² đất rừng phòng hộ sản xuất.

Hiện nay, Nhà đầu tư xin thay đổi phương án vận chuyển từ đường bộ chuyển sang vận chuyển bằng đường thủy tại vị trí thửa đất số 01, tờ bản đồ số 23, diện tích thực hiện dự án cần phải thu hồi là 0,434 ha, loại đất rừng phòng hộ, tại ấp Mai Hoa, xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi.

Do nhu cầu hết sức cần thiết và cấp bách để thực hiện dự án đảm bảo đúng theo kế hoạch, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho dự án thực hiện đúng theo tiến độ và đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi trình Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất bổ sung danh mục công trình "Đường vào nhà quản lý vận hành nhà máy điện gió Cà Mau 1A" tại vị trí nêu trên vào Danh mục thu hồi đất năm 2021 tỉnh Cà Mau (*thu hồi đất rừng phòng hộ*), Danh mục chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 tỉnh Cà Mau (*chuyển từ đất rừng phòng hộ sang đất năng lượng*) và bổ sung danh mục công trình nêu trên vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Đầm Dơi để dự án sớm được thực hiện trong năm 2021.

(Kèm theo danh công trình, Quyết định số 1808/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, Báo cáo thẩm định số 305/BC-SKHĐT ngày 03/9/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau; Công văn số 435/CM1A-BQL ngày 28/9/2021 của Công ty cổ phần năng lượng Cà Mau 1; Sơ đồ vị trí thực hiện dự án).

Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi trình Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau, rất mong được xem xét, hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Phòng TN&MT huyện;
- Lưu: VT, H.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Phương Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI**



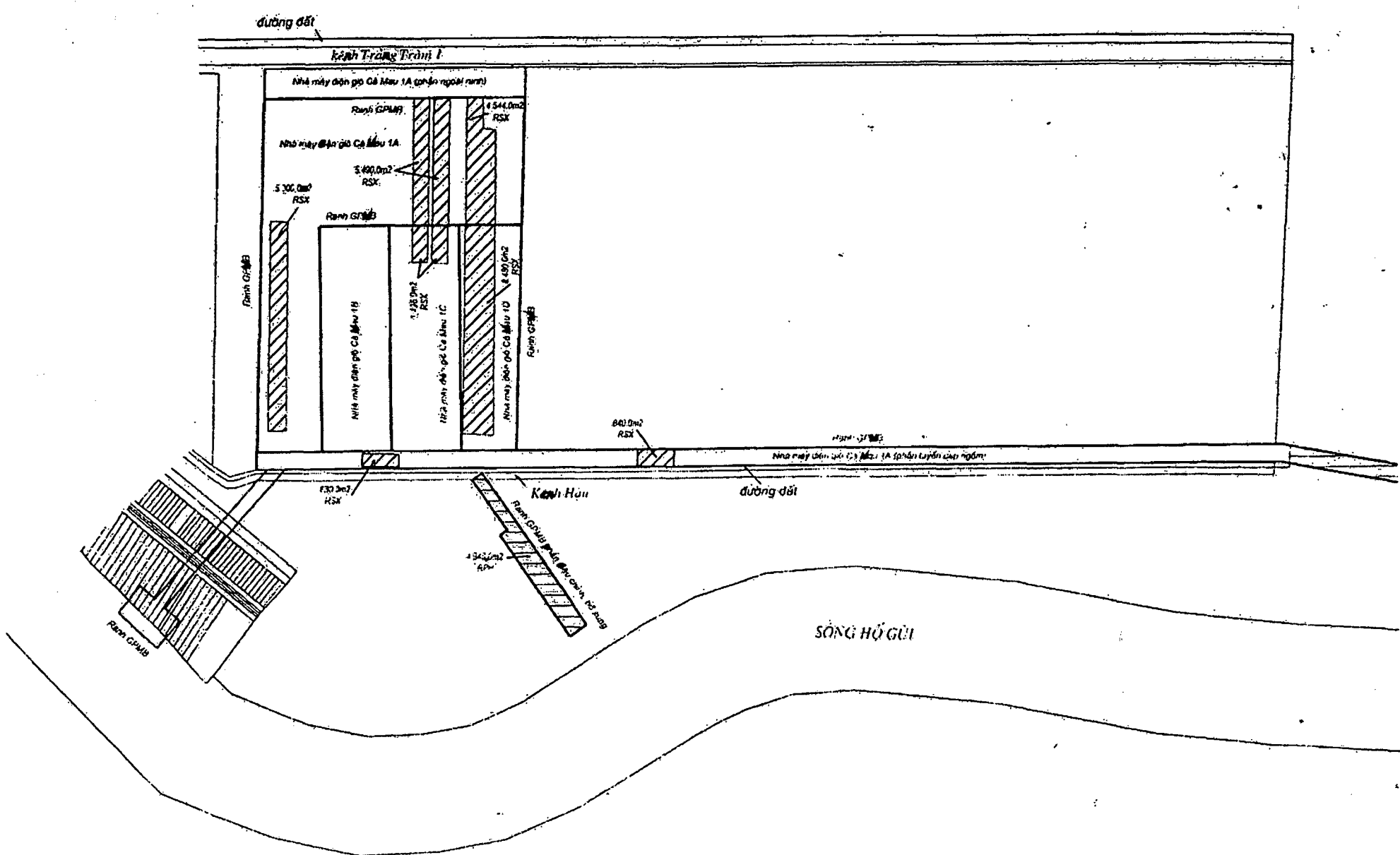
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC CÔNG TRÌNH XIN BỔ SUNG ĐỀ THỰC HIỆN DỰ ÁN

(Kèm theo Tờ trình số 219 /TTr-UBND ngày 07 /10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Đam Dơi)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Loại đất quy hoạch	Diện tích thu hồi đất (ha)	Trong đó:		Tổng mức vốn dự kiến BT GPMB		Vị trí trên bản đồ địa chính (từ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Văn bản chủ trương	Ghi chú	
						Đất nông nghiệp		Đất phi nông nghiệp	Tổng mức vốn (triệu đồng)				Nguồn vốn
						RSX	RPH						
1	Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (đường vào TBA NMDG Cà Mau 1A)	Công ty Cổ phần năng lượng Cà Mau 1A	Xã Nguyễn Huân, huyện Đam Dơi	DTL	0,434		0,434			Công ty Cổ phần năng lượng Cà Mau 1A	Tại các thửa đất số: 01, tờ bản đồ số: 23, ấp Mai Hoa, xã Nguyễn Huân	Quyết định số 1808/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (cấp lần đầu: ngày 05 tháng 03 năm 2019; điều chỉnh lần thứ 02: 17 tháng 9 năm 2021)	





Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau
Ngày ký: 17.09.2021 10:29:04 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1808 /QĐ-UBND

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**
(cấp lần đầu: ngày 05 tháng 3 năm 2019)
(điều chỉnh lần thứ 02: ngày 17 tháng 9 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A của Công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A; Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 305/BC-SKHĐT ngày 03/9/2021 và ý kiến của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A đã được chấp thuận tại Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, được điều chỉnh tại Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2020, với nội dung điều chỉnh như sau:

Nội dung diện tích đất, khu vực biên dự kiến sử dụng tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 được điều chỉnh như sau:

“Diện tích đất, khu vực biên dự kiến sử dụng: 389,814 ha, trong đó:

+ Diện tích khu vực biên: 368 ha;

+ Diện tích đất: 21,814 ha.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối theo dõi tổng hợp các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành giám sát, kiểm tra, thanh tra và tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện chức năng quản lý nhà nước liên quan đến thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao khu vực biển; kiểm tra tình hình quản lý và sử dụng đất đai, việc giao đất, cho thuê đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai, khu vực biển; việc thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tại dự án; xử lý hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm trong việc sử dụng đất đai, khu vực biển, bảo vệ môi trường theo quy định.

3. Các sở, ngành: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Cục Thuế và các đơn vị có liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực ngành quản lý theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi thực hiện chức năng quản lý nhà nước toàn diện đối với dự án theo quy định; giám sát việc thực hiện dự án, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 và Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi; người đại diện theo pháp luật chủ đầu tư dự án và Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho chủ đầu tư dự án và 01 bản được lưu tại cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh (theo dõi);
- Lưu: VT, KT (D09.32, 1b), Ktr480/9.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích
sử dụng đất năm 2021 tỉnh Cà Mau

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019);

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Cà Mau;

Xét Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số 89/BC-HĐND ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ 15 đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 tỉnh Cà Mau, bao gồm:

1. Danh mục dự án thu hồi đất năm 2021: 25 công trình, dự án, với tổng diện tích đất thu hồi 121,49 ha (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

2. Danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021: 12 công trình, dự án, với tổng diện tích 30,08 ha (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hiện

STT	Tên dự án, công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
6	Dự án xây dựng Trạm 110kV Thới Bình và đường dây đấu nối, tỉnh Cà Mau	Tổng Cty Điện lực Miền Nam	Thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	1.00	87.143.000.000		Quyết định số 4218/QĐ-BCT ngày 24/01/2016 của Bộ Công thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Cà Mau giai đoạn 2016-2025 có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV; Công văn số 8841/UBND-KT ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Cà Mau về việc thỏa thuận vị trí xây dựng trạm và hướng tuyến đường dây	
7	Đường dây 110kV từ trạm 220kV Cà Mau 2 - Trần Văn Thời (mạch 2)	Tổng Cty Điện lực Miền Nam	Xã Khánh Bình, Khánh Bình Đông, Trần Hợi, Khánh Lộc và thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời	1.06	50.038.000		Quyết định số 4218/QĐ-BCT ngày 24/01/2016 của Bộ Công thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Cà Mau giai đoạn 2016-2025 có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV;	
8	Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (Hạng mục: tuyến cáp ngầm, cầu cảng và đường vào Nhà quản lý vận hành)	Công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A	Xã Nguyên Huân, huyện Đầm Dơi	4.81	5.057.084.000		Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A của Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1A	



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau
Ngày ký: 17.09.2021 10:29:04 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1808 /QĐ-UBND

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**
(cấp lần đầu: ngày 05 tháng 3 năm 2019)
(điều chỉnh lần thứ 02: ngày 17 tháng 9 năm 2021)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A của Công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A; Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 305/BC-SKHĐT ngày 03/9/2021 và ý kiến của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A đã được chấp thuận tại Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, được điều chỉnh tại Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2020, với nội dung điều chỉnh như sau:

Nội dung diện tích đất, khu vực biên dự kiến sử dụng tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 được điều chỉnh như sau:

“Diện tích đất, khu vực biên dự kiến sử dụng: 389,814 ha, trong đó:

+ Diện tích khu vực biên: 368 ha;

+ Diện tích đất: 21,814 ha.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối theo dõi tổng hợp các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành giám sát, kiểm tra, thanh tra và tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện chức năng quản lý nhà nước liên quan đến thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao khu vực biển; kiểm tra tình hình quản lý và sử dụng đất đai, việc giao đất, cho thuê đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai, khu vực biển; việc thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tại dự án; xử lý hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm trong việc sử dụng đất đai, khu vực biển, bảo vệ môi trường theo quy định.

3. Các sở, ngành: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Cục Thuế và các đơn vị có liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực ngành quản lý theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi thực hiện chức năng quản lý nhà nước toàn diện đối với dự án theo quy định; giám sát việc thực hiện dự án, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 và Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi; người đại diện theo pháp luật chủ đầu tư dự án và Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho chủ đầu tư dự án và 01 bản được lưu tại cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh (theo dõi);
- Lưu: VT, KT (D09.32, 1b), Ktr480/9.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau
Email: ubndt@camau.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau
Ngày ký: 23.10.2020 13:45:44 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2009 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 23 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A
của Công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư số năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A của Công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 417/BC-SKHĐT ngày 19/10/2020 và ý kiến của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A của Công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh diện tích thực hiện dự án:

“- Diện tích đất, khu vực biển dự kiến sử dụng: 389,92 ha. Trong đó:

+ Diện tích khu vực biển: 368 ha;

+ Diện tích đất: 21,92 ha”.

2. Điều chỉnh thời hạn hoạt động dự án:

“- Thời hạn hoạt động của dự án là 49 năm, thời hạn giao khu vực biển là 30 năm theo quy định tại Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ và được gia hạn theo quy định”.

3. Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án:

“- Tiến độ vận hành, cung cấp sản phẩm dịch vụ: Tháng 6/2023”.

Điều 2. Yêu cầu chủ đầu tư triển khai dự án được điều chỉnh đúng quy định; đồng thời, lưu ý thực hiện các ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 417/BC-SKHĐT ngày 19/10/2020 và tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường và các quy định khác của pháp luật có liên quan trong suốt quá trình hoạt động của dự án.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi; người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A và Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Thuế;
- LĐVP UBND tỉnh (theo dõi);
- Lưu: VT, KT (D02, 01b), TH58/10.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 338/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 05 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau
1A của Công ty cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo;

Căn cứ Công văn số 1703/TTg-CN ngày 30/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung Dự án cụm nhà máy điện gió Cà Mau 1 - giai đoạn 1 vào Quy hoạch điện VII điều chỉnh;

Xét Báo cáo thẩm định số 53/BC-SKHĐT ngày 01/02/2019, Công văn số 419/SKHĐT-KTĐN ngày 04/3/2019 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Công văn số 324/SCT-QLCN ngày 27/02/2019 của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG CÀ MAU 1A.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2001302494 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp lần đầu ngày 29/11/2018.

Địa chỉ trụ sở chính: Ấp Thuận Thành, xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: Bùi Văn Hiếu (Nam), Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Sinh năm: 1980 Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh nhân dân số: 034080008131, ngày cấp: 03/7/2018, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ số C6, tầng 17, Chung cư CS113, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Căn hộ số C6, tầng 17, Chung cư CS113, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: NHÀ MÁY ĐIỆN GIÓ CÀ MAU 1A.

2. Mục tiêu của dự án: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.

3. Quy mô dự án:

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.

- Công suất thiết kế: 88 MW.

- Quy mô kiến trúc xây dựng: Hệ thống turbine gió, cầu cảng, trạm biến áp, nhà điều hành và kho bãi, và đường dây truyền tải điện.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

5. Diện tích đất dự kiến sử dụng: 24,48 ha.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 4.950.000.000.000 (bốn ngàn chín trăm năm mươi tỷ) đồng.

Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là: 990.000.000.000 (chín trăm chín mươi tỷ) đồng, chiếm tỷ lệ 20% tổng vốn đầu tư.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 49 năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Chuẩn bị đầu tư, xây dựng: Quý II/2017 - quý IV/2021.

- Tiến độ vận hành, cung cấp sản phẩm, dịch vụ: Quý I/2022.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

Áp dụng mức thuế suất ưu đãi và miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

Miễn thuế nhập khẩu đối với thiết bị, vật tư, phương tiện vận tải và hàng hoá khác để thực hiện dự án đầu tư theo quy định hiện hành.

3. Ưu đãi về miễn giảm tiền thuê đất:

Miễn, giảm thuế sử dụng đất, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về thuế hiện hành.

4. Hình thức hỗ trợ đầu tư:

Thực hiện theo quy định tại Điều 19, Luật Đầu tư năm 2014.

Điều 3. Điều kiện thực hiện thực án đối với nhà đầu tư

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành chức năng thực hiện các thủ tục về môi trường, đất đai, chuyển mục đích sử dụng rừng, mục đích sử dụng đất, cấp phép xây dựng... theo đúng quy định.

- Chỉ được phép triển khai thực hiện dự án, đầu tư xây dựng khi đã hoàn thành các hồ sơ, thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành; đồng thời, đảm bảo hoạt động đúng quy định của pháp luật về môi trường và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Các sở, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi căn cứ chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ Công ty cổ phần Năng lượng Cà Mau 1A thực hiện các thủ tục cần thiết, hoàn thành trong thời gian sớm nhất.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Quyết định này được lập thành 03 (ba) bản chính; 01 bản được cấp cho nhà đầu tư, 01 bản gửi Cơ quan đăng ký đầu tư và 01 bản lưu tại Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT UBND tỉnh;
- Sở: TN&MT, NN&PTNT, XD, CT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Đầm Dơi;
- CVP UBND tỉnh;
- Phòng KT (D02.01);
- Lưu: VT, M.A29/3.

bản sao

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau
Ngày ký: 19.04.2021 11:06:22 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 754/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 16 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Đầm Dơi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, được sửa đổi, bổ sung tại Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 09/12/2020, Nghị quyết số 01/NQ-HĐND và Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 05/02/2021, Nghị quyết số 13/NQ-HĐND và Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, ban hành Danh mục và bổ sung Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 61/TTr-STNMT ngày 08/02/2021 và Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi tại Tờ trình số 01/TTr-UBND ngày 04/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Đầm Dơi với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Diện tích các loại đất phân bổ trong năm kế hoạch: Phụ lục I.
2. Kế hoạch thu hồi các loại đất: Phụ lục II.
3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất: Phụ lục III.
4. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng và sử dụng: Phụ lục IV.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi có trách nhiệm:

1. Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

2. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt, đảm bảo thống nhất và đồng bộ với quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, huyện và quy hoạch ngành, lĩnh vực có liên quan. Trong đó cần lưu ý, đối với các dự án do Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng trong kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Đầm Dơi, chưa có trong Danh mục hoặc đã có trong Danh mục nhưng diện tích, loại đất chưa đồng bộ, thống nhất (diện tích lớn hơn, khác loại đất, vị trí,...) với Danh mục đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 09/12/2020, Nghị quyết số 01/NQ-HĐND và Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 05/02/2021, Nghị quyết số 13/NQ-HĐND và Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 và điều kiện thực tế của địa phương, UBND huyện Đầm Dơi có trách nhiệm rà soát, tổng hợp báo cáo, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung vào Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng trước khi thực hiện.

3. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất.

4. Cập nhật kế hoạch sử dụng đất năm 2021 khi thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến giai đoạn 2021 - 2030 cấp huyện; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Đầm Dơi, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- LĐVP UBND tỉnh (Tỉnh);
- Phòng NN - TN (Q);
- Lưu: VT, Q01/4, Ktr162/4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Sử



Phụ lục I
TỔNG TÍCH CÁC LOẠI ĐẤT PHÂN BỐ TRONG NĂM KẾ HOẠCH
Kèm theo Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

Đơn vị tính: ha

STT	Chi tiêu	Mã	Tổng diện tích	Đơn vị hành chính cấp xã															
				TT Đầm Dơi	Tạ An Khương	Tạ An Khương Nam	Tạ An Khương Đông	Trần Phú	Tân Trung	Tân Đức	Tân Thuận	Tân Duyệt	Tân Dân	Tân Tiến	Quách Phẩm Bắc	Quách Phẩm	Thanh Tùng	Ngọc Chánh	Nguyễn Huân
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+...+(20)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	TỔNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN		81.607,53	1.061,63	3.773,83	3.101,50	3.637,00	4.183,67	3.307,84	6.304,79	10.679,32	5.241,13	3.233,46	9.305,30	3.626,31	3.746,10	4.764,22	4.231,57	11.409,86
1	Đất nông nghiệp	NNP	73.976,82	795,56	3.485,14	2.846,34	3.316,80	3.819,40	2.937,24	5.849,83	9.391,45	4.825,54	2.930,00	8.590,92	3.347,24	3.421,57	4.437,02	3.932,14	10.050,64
1.1	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	0,20	0,20	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
1.2	Đất trồng cây lâu năm	CLN	5.935,40	127,12	492,49	317,89	398,80	425,45	148,86	722,61	493,38	492,80	297,30	444,29	296,61	254,97	398,32	354,00	270,51
1.3	Đất rừng phòng hộ	RPH	6.820,63	-	-	-	-	-	-	-	969,60	-	-	3.153,50	-	-	-	-	2.697,53
1.4	Đất rừng đặc dụng	RDD	127,40	-	-	-	-	-	-	-	-	-	127,40	-	-	-	-	-	-
1.5	Đất rừng sản xuất	RSX	3.113,40	-	-	-	-	-	-	-	764,89	-	-	393,70	-	-	-	-	1.954,81
1.6	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	57.811,29	668,24	2.992,65	2.528,45	2.918,00	3.393,95	2.788,38	5.127,22	6.995,08	4.332,74	2.505,30	4.599,43	3.050,63	3.166,60	4.038,70	3.578,14	5.127,79
1.7	Đất làm muối	LMU	168,50	-	-	-	-	-	-	-	168,50	-	-	-	-	-	-	-	-
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	6.515,40	266,07	288,69	255,16	320,20	364,27	370,61	454,96	885,67	415,60	303,46	521,18	279,07	324,53	327,20	299,43	839,31
2.1	Đất quốc phòng	CQP	9,32	1,70	-	-	-	-	-	-	-	-	-	6,35	-	-	-	-	1,27
2.2	Đất an ninh	CAN	56,26	2,66	0,10	-	-	0,15	0,03	-	0,16	-	46,20	0,08	-	0,05	-	-	6,83
2.3	Đất cụm công nghiệp	SKN	35,00	35,00	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.4	Đất thương mại dịch vụ	TMD	8,45	0,95	0,71	-	-	0,14	0,28	0,35	2,89	0,48	-	1,01	0,09	0,09	0,16	0,18	1,12
2.5	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	9,08	4,58	-	0,05	-	-	2,69	-	0,50	-	-	0,12	0,06	0,74	0,34	-	-
2.6	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1.159,00	51,36	32,99	56,04	45,48	36,05	83,08	111,44	159,91	72,30	41,94	87,32	33,48	49,58	57,18	68,04	172,82
-	Đất giao thông	DGT	913,57	35,16	29,47	53,93	29,72	29,13	76,46	106,00	120,66	59,70	25,14	35,74	28,53	44,72	52,66	62,37	124,19



Phụ lục II

KẾ HOẠCH THU HỒI CÁC LOẠI ĐẤT HUYỆN ĐÀM DƠI NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu	Mã	Tổng diện tích (ha)	Phân theo đơn vị hành chính (ha)															
				TT Đầm Dơi	Tạ An Khương	Tạ An Khương Nam	Tạ An Khương Đông	Trần Phán	Tân Trung	Tân Đức	Tân Thuận	Tân Duyệt	Tân Dân	Tân Tiến	Quách Phẩm Bắc	Quách Phẩm	Thanh Tùng	Ngọc Chánh	Nguyễn Huân
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+...()	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	TỔNG DIỆN TÍCH		156,11	38,84	0,06	-	-	4,84	11,34	0,45	58,30	8,52	-	0,86	-	1,20	2,50	2,72	26,49
1	Đất nông nghiệp	NNP	149,64	33,51	0,06	-	-	3,84	11,34	0,45	58,30	8,40	-	0,86	-	1,20	2,50	2,72	26,47
1.1	Đất trồng cây lâu năm	CLN	17,92	4,17	0,06	-	-	0,20	3,53	-	5,00	2,47	-	0,79	-	0,40	0,90	0,20	0,20
1.2	Đất rừng phòng hộ	RPH	1,57	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1,57
1.3	Đất rừng sản xuất	RSX	14,29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	14,29
1.4	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	115,86	29,34	-	-	-	3,64	7,81	0,45	53,30	5,93	-	0,07	-	0,80	1,60	2,52	10,41
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	6,47	5,33	-	-	-	1,00	-	-	-	0,12	-	-	-	-	-	-	0,02
2.1	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	0,33	0,33	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
-	Đất cơ sở giáo dục - đào tạo	DGD	0,33	0,33	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.2	Đất có di tích lịch sử văn hóa	DDT	1,00	-	-	-	-	1,00	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.3	Đất ở tại nông thôn	ONT	0,02	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0,02
2.4	Đất ở tại đô thị	ODT	2,50	2,50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2.5	Đất sông ngòi, kênh, rạch, suối	SON	2,62	2,50	-	-	-	-	-	-	-	0,12	-	-	-	-	-	-	-



Phụ lục IV

KẾ HOẠCH ĐƯA ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG VÀO SỬ DỤNG

(Kèm theo Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu	Mã	Tổng diện tích (ha)	Phân theo đơn vị hành chính (ha)															
				TT Đầm Đoi	Tạ An Khương	Tạ An Khương Nam	Tạ An Khương Đông	Trần Phán	Tân Trung	Tân Đức	Tân Thuận	Tân Duyệt	Tân Dân	Tân Tiến	Quách Phẩm Bắc	Quách Phẩm	Thanh Tùng	Ngọc Chánh	Nguyễn Huân
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+...0	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
1	Đất nông nghiệp	NNP	40,00	-	-	-	-	-	-	-	20,00	-	-	20,00	-	-	-	-	-
1.1	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	40,00	-	-	-	-	-	-	-	20,00	-	-	20,00	-	-	-	-	-
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	44,50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	44,50	-	-	-	-	-
2.1	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	44,50	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	44,50	-	-	-	-	-